

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MTV HOÀNG MINH

Địa chỉ: Đội 7, thôn Đông, Xã Cỗ Dũng, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 02203721789

E-mail: hoangminhminhco.ltd@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0801185592



HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
(Số: 07./2019/TCB/HM)

Tên sản phẩm: Nước uống đông trùng hạ thảo - DONGCHOONGHACHO

Danh mục hồ sơ đính kèm:

- | | |
|----------------------------|----------------------|
| 1. Bản tự công bố sản phẩm | 4. Phiếu kiểm nghiệm |
| 2. Nhãn chính sản phẩm | |
| 3. Nhãn phụ sản phẩm | |

Hải Dương, ngày 05 tháng 04 năm 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 08/2019/TCB/HM

I. Thông tin về tổ chức tự công bố sản phẩm:

- Tên tổ chức nhập khẩu và chịu trách nhiệm về hàng hóa:
Công Ty TNHH Xuất nhập khẩu MTV Hoàng Minh
- Địa chỉ: Đội 7, thôn Đông, Xã Cổ Dũng, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam.
- Điện thoại: 02203721789
- E-mail: hoangminhminhco.ltd@gmail.com
- Mã số doanh nghiệp: 0801185592
- Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Không áp dụng

II. Thông tin về sản phẩm:

Tên sản phẩm: Nước uống đông trùng hạ thảo - DONGCHOONGHACHO

1> Thành phần:

Nước tinh khiết, đường Fructose (13%), táo đỏ, chiết xuất nấm đông trùng hạ thảo (0.2%), chiết xuất cây xà xàng (Cnidium), Axit Monohydrated citric, glycine, màu Caramel, Natri BenZoat.

Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

2> Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 100ml/chai, 10 chai/hộp
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong chai thủy tinh sau đó được đóng trong hộp giấy, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Tên cơ sở sản xuất: DONG NAM MEDICS CO.,LTD

Địa chỉ: 20 Youbong-gil, yeongcneon-si, Gyeong sang buk-do, Korea. (Hàn Quốc).

III. Mẫu nhãn sản phẩm (có đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:



Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Thông tư số 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.
- Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hoá

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hải Dương, ngày 05 tháng 04 năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Hòa

NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

Tên sản phẩm: Nước uống đông trùng hạ thảo - DONGCHOONGHACHO

Thành phần cấu tạo: Nước tinh khiết, đường Fructose (13%), táo đỏ, chiết xuất nấm đông trùng hạ thảo (0.2%), chiết xuất cây xà xàng (Cnidium), Axit Monohydrated citric, glycine, màu Caramel, Natri BenZoat.

Quy cách: 100ml/ chai, 10 chai/hộp

Ngày sản xuất: Trước hạn sử dụng 24 tháng.

Hạn sử dụng: Xem trên bao bì của sản phẩm.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng uống trực tiếp, ngon hơn khi để lạnh

Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời

Xuất xứ: Korea (Hàn Quốc)

Nhà sản xuất: DONG NAM MEDICS CO.,LTD

Địa chỉ: 20 Youbong-gil, yeongcneon-si, Gyeong sang buk-do, Korea. (Hàn Quốc).

Nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm:

Công ty TNHH Xuất nhập khẩu MTV Hoàng Minh

Địa chỉ: Đội 7, thôn Đông, Xã Cổ Dũng, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 02203721789

Hải Dương, ngày 05 tháng 04 năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Hoa



WARRANTER



VILAS 684

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/ No.: 11903000375-2

Ngày/ Date: 18/03/2019

Tên khách hàng/ Client's name:

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MTV HOÀNG MINH

Địa chỉ/ Address:

Đội 7, thôn Đồng, xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

Tên mẫu/ Name of sample:

Dongchoonghacho

Mô tả mẫu/ Sample description:

Mẫu chứa trong bao bì

Số niêm phong/ Seal No.:

Không niêm

Ngày nhận mẫu/ Receiving date:

13/03/2019

Ngày phân tích/ Analysing date:

13/03/2019

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM/ Test result:

Chi tiêu/ Parameter	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	LOD LOD	Phương pháp/ Test method
Total Plate Count/ Tổng vi sinh vật hiếu khí (30°C)	CFU/ml	3.1×10^2	-	ISO 4833-1:2013 (*)
Escherichia coli	CFU/ml	<01	-	ISO 16649-2:2001 (*)
Coliforms	CFU/ml	<01	-	ISO 4832:2006 (*)
Clostridium perfringens	CFU/ml	<01	-	ISO 7937:2004 (*)
Total the spores of Yeast, Mould/ Tổng bào tử men mốc	CFU/ml	<01	-	FDA/BAM CHAPTER 18:2001
Cadmium/ Cadimi (Cd)	mg/kg	Not detected	0.025	AOAC 2013.06 (*)
Lead/ Chì (Pb)	mg/kg	Not detected	0.04	AOAC 2013.06 (*)
Mercury/ Thủy ngân (Hg)	mg/kg	Not detected	0.02	AOAC 2013.06 (*)

Note/ Ghi chú:

- (*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS
- Tên mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample is written as client's request.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This result is valid on tested sample only.
- Không được sao chép một phần kết quả thử nghiệm này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Ban Giám Đốc công ty cổ phần Warrantek/ This report shall not be reproduced except in full, without the written approval of Director of Warrantek.

Phòng kiểm nghiệm/ Laboratory

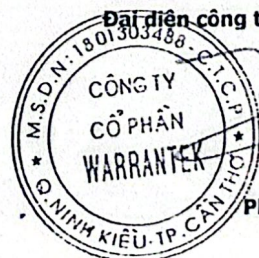
Nguyễn Hữu Truyền



CÔNG CHỨNG VIÊN

Bùi Thị The

Trang/Page 1/1



Phạm Bích Kiều

Đại diện công ty/ On behalf of Warrantek

OP/04/T01

Ngày ban hành/ Issued date: 01/04/2019

WARRANTER JOINT STOCK COMPANY - TESTING CENTER
44-46, Road No.8, Residential Lot 586, Thanh Thuan Area
Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Viet Nam
Tel: (84) 903 301 8844

HCM Branch: Floor 1, 781/C2 Le Hong Phong St., Ward 12, Dist. 10, HB
HA NOI Branch: 132, Nguyen Tuan St., Thanh Xuan Dist, Ha Noi City
CA MAU Branch: 01, Nguyen Tai Thanh St., Ca Mau City, Ca Mau Prov
HAI AN Branch - Thanh Xuan (A and C) St.

BẢN DỊCH

BẢN DỊCH NHÃN SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Nước uống đông trùng hạ thảo - DONGCHOONGHACHO

2. Thành phần cấu tạo và trọng lượng

Nước tinh khiết, đường Fructose (13%), táo đỏ, chiết xuất nấm đông trùng hạ thảo (0.2%), chiết xuất cây xà xàng (Cnidium), Axit Monohydrated citric, glycine, màu Caramel, Natri BenZoat.

Trọng lượng: 100ml/chai

3. Nhà sản xuất

Tên nhà sản xuất: **DONG NAM MEDICS CO.,LTD**

Địa chỉ: 20 Youbong-gil, yeongneon-si, Gyeong sang buk-do, Korea. (Hàn Quốc)

Tel: +82 54 336 0881

Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

Hạn sử dụng: Ghi trên bao bì sản phẩm.

Lưu ý: Sản phẩm có thể bị lắng nhưng không ảnh hưởng đến sức khỏe khi uống. Không cho lên ngăn đá hoặc lò vi sóng.

4. Thông tin dinh dưỡng trong 100ml

Chỉ tiêu	Mức đáp ứng ghi trên nhãn
<i>Năng lượng</i>	<i>20 kcal</i>
<i>Đường</i>	<i>5g</i>
<i>Carbohydrate</i>	<i>5g</i>
<i>Muối</i>	<i>10mg</i>





Well-being life 冬蟲夏草

ISO9001:2008 IAF SAMSUNG

동충하초

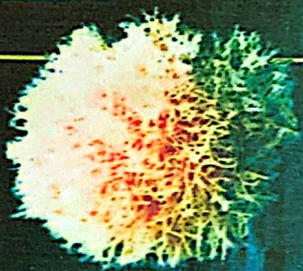
DONGCHOONGHACHO

동충하초는 겨울동충은 알레 혹은 곤충의 몸에 인다가 여름에는 풀처럼 피어나는 현상에서 유래된 명칭이다. 겨울에는 동충하초의 포자나 곤사가 곤충이나 곤충 드는 식물의 종자 등에 들어가서 인다가 동충으로 자라게 될 형성하는데 그것이 바로 동충하초 본체이다.

동충하초농축액(45brix/국산)0.2%

혼합음료
100 mL(20 kcal) X 10병

제조원 (주)동남메딕스



Well-being life 冬蟲夏草

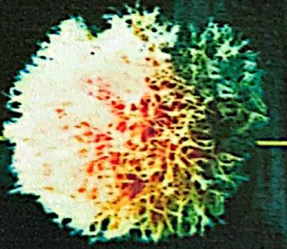
혼합음료

동충하초

DONGCHOONGHACHO

동충하초농축액(45brix/국산)0.2%

제조원 (주)동남메딕스





Well-being life

동충하초

冬蟲夏草



• 보관 및 취급상의주의사항 : 원료성분에 의해 간혹 침전물이 생길 수 있으나 품질에는 이상이 없으니 안심하고 흔들어서 드십시오. 개봉 후에는 조속히 드시고 얼리거나 전자렌지등에 가열하지 마십시오. 두껍을 여실 때에는 손등을 다칠 염려가 있으며 병은 깨지기 쉬우므로 취급에 주의하십시오. 본제품은 공정거래위원회고시에 의거 교환 또는 보상받을 수 있습니다.



• 제조원: (주)동남메디스
 경북 영천시 유봉길 20(구 오수동251)
 • 소비자상담실 : 054-336-0881
 • 부장·불량식품 신고는 국번없이 1399
 유통기한:라벨표기일까지

Well-being life

동충하초

冬蟲夏草

• 제품명 : 동충하초
 • 용기재질 : 유리병
 • 내용량 : 100 mL(30병)
 • 품목신고번호 : 2007055507115
 • 성분/매체비율 : 동충하초농축액(45brix/국산)0.2%, 산당농축액(65brix/중국산) 0.2%, 대추액기스(62brix/중국산) 0.2%, 액상과당, 함유수면신, 구연산나트륨, 카라멜, 인식당나트륨(합성보존료), 동충하초(합성보존료), 삭카린나트륨(합성감미료), 정백당, 효소지리스테리아, 정제수

영양정보			
총내용량 1,000 mL (100 mL×10병) 1 병(100 mL당) 20 kcal			
니트륨 10 mg (1%)	탄수화물 5 g (2%)	당류 5 g (5%)	
지방 0 g (0%)	트랜스지방 0 g	포화지방 0 g (0%)	
콜레스테롤 0 mg (0%)	단백질 0 g (0%)		

(100 mL당) 당류 2.00g 이하(당류 2.00g 이하)로 표시된 경우
 당류에 따라 다를 수 있습니다.